

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1620/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai xây dựng Lào Cai trở thành Trung tâm
kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN
với vùng Tây Nam - Trung Quốc**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 96/NQ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 369/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch vùng trung du và miền núi phía Bắc thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 316/QĐ-TTg ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Lào Cai thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai tại: Tờ trình số 211/TTr-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 về phê duyệt Đề án xây dựng Lào Cai trở thành Trung tâm kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam - Trung Quốc; Báo cáo số 312/BC-UBND ngày 10 tháng 7 tháng 2024 về hoàn thiện hồ sơ Đề án xây dựng Lào Cai trở thành Trung tâm kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam - Trung Quốc và Văn bản số 6749/UBND-TH ngày 22 tháng 11 năm 2024 về việc ban hành Kế hoạch triển khai xây dựng Lào Cai trở thành Trung tâm kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam - Trung Quốc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai xây dựng Lào Cai trở thành Trung tâm kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam - Trung Quốc.

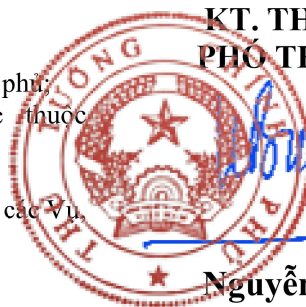
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác của các nội dung, thông tin, số liệu nêu trong hồ sơ trình ban hành Kế hoạch này và nội dung tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia của các bộ, cơ quan liên quan trong quá trình xây dựng và hoàn thiện Kế hoạch.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN; Trợ lý, Thư ký TTgCP; các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc; TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, QHĐP (03b).



**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Nguyễn Hòa Bình

KẾ HOẠCH

Triển khai xây dựng Lào Cai trở thành Trung tâm kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam - Trung Quốc

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTg ngày ... tháng ... năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đạt mục tiêu xây dựng Lào Cai trở thành Trung tâm kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam - Trung Quốc theo định hướng tại Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 96/NQ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị.

- Xác định nhiệm vụ trọng tâm, tiến độ, nguồn lực và trách nhiệm của các bộ, cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc xây dựng Lào Cai trở thành Trung tâm kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam - Trung Quốc.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo tính liên kết, thống nhất giữa các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch, dự án của các ngành, các địa phương đang triển khai thực hiện.

- Đảm bảo tính khả thi, linh hoạt, phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, bối cảnh hội nhập quốc tế và thực tiễn của tỉnh Lào Cai và các địa phương của tỉnh.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực theo phương châm tích cực huy động các nguồn lực bên ngoài, huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực bên trong của tỉnh; kết hợp, phối hợp chặt chẽ nguồn lực bên ngoài và nguồn lực bên trong tạo ra nguồn lực tổng hợp, tập trung thu hút vốn đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả.

- Đề cao tính chủ động, sáng tạo, linh hoạt của địa phương trong triển khai thực hiện; đẩy mạnh phân cấp trong quản lý đầu tư, tạo quyền chủ động cho các cấp, các ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Xây dựng Lào Cai trở thành Trung tâm kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam - Trung Quốc là xu thế tất yếu, quy luật khách quan; tuân thủ các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phù hợp với yêu cầu và sự phát triển chung của vùng trung du và miền núi Bắc Bộ và cả nước; đảm bảo tính kết nối, liên kết vùng giữa Lào Cai với các địa phương nhằm khai thác, phát huy cao nhất tiềm năng, lợi thế của từng địa phương và của cả vùng.

- Ưu tiên thực hiện sớm, tạo sự chủ động, tận dụng được thời cơ, tạo đà phát triển cho vùng và cả nước.

- Phát huy lợi thế so sánh về vị trí địa kinh tế, lấy kết cấu hạ tầng, khu kinh tế cửa khẩu và kinh tế đối ngoại làm nền tảng để phát triển tỉnh Lào Cai trở thành trung tâm kết nối giao thương kinh tế.

- Xây dựng hệ thống cơ quan hành chính đồng bộ, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Xây dựng đội ngũ cán bộ liêm chính, chuyên nghiệp, trong sạch, tận tụy, vì Nhân dân phục vụ.

- Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường, tăng trưởng xanh và ứng phó với biến đổi khí hậu.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

Xây dựng Lào Cai trở thành cửa ngõ quan trọng, đầu mối kết nối giao thông và kinh tế của vùng trung du và miền núi Bắc Bộ, giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam - Trung Quốc với kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại; phát triển Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai là đầu mối trung tâm trung chuyển hàng hóa, trung tâm logistics lớn trên tuyến hành lang kinh tế Côn Minh - Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh, hợp tác kinh tế tiểu vùng Mê Công mở rộng (GMS); phát triển Lào Cai trở thành trung tâm dịch vụ về tài chính, du lịch, thương mại, tổ chức sự kiện mang tầm quốc tế; triển khai xây dựng, vận hành cửa khẩu thông minh, xây dựng thí điểm khu hợp tác kinh tế qua biên giới tại cửa khẩu Lào Cai, góp phần đưa tỉnh Lào Cai đến năm 2030 trở thành cực tăng trưởng, tỉnh phát triển khá của cả nước.

b) Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Hình thành hệ thống kết cấu hạ tầng của trung tâm kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam - Trung Quốc:

+ Ưu tiên hoàn thành xây dựng các tuyến đường cao tốc: Hoàn thiện đầu tư đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai đoạn Yên Bái - Lào Cai theo quy hoạch; đầu tư tuyến nối đường cao tốc Hà Nội - Lào Cai với Hà Giang; huy động nguồn lực, chuẩn bị các điều kiện để sớm triển khai cao tốc Bảo Hà (Lào Cai) - Lai Châu (CT.13).

+ Xây dựng tuyến đường sắt khổ tiêu chuẩn 1.435 mm Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng.

+ Hoàn thành và đưa vào khai thác cảng hàng không Sa Pa đạt tiêu chuẩn cảng hàng không cấp 4C, công suất 3,0 triệu hành khách/năm.

+ Nghiên cứu xây dựng một số cầu qua biên giới kết nối với Trung Quốc; xây dựng các cầu vượt sông Hồng tại thành phố Lào Cai và các huyện Bát Xát, Bảo Thắng, Bảo Yên.

+ Nghiên cứu xây dựng công trình cắt qua đường biên giới tại Khu cửa khẩu Kim Thành và cửa khẩu quốc tế Bản Vược để vận chuyển hàng hóa (container) sang Trung Quốc bằng đường ray đơn.

+ Xây dựng, cải tạo, nâng cấp các công trình kết cấu hạ tầng quan trọng khác theo quy hoạch nhằm xây dựng Lào Cai trở thành trung tâm kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam - Trung Quốc.

- Phát triển Khu kinh tế cửa khẩu thành hạt nhân cho Trung tâm kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam - Trung Quốc:

+ Nghiên cứu xây dựng và triển khai thực hiện Đề án thí điểm xây dựng mô hình mới về khu hợp tác kinh tế qua biên giới, Đề án xây dựng cửa khẩu thông minh tại cửa khẩu quốc tế đường bộ Lào Cai.

+ Xây dựng trung tâm logistics theo quy hoạch; bảo đảm đồng bộ, hiện đại, kết nối liên thông, đáp ứng yêu cầu liên vận quốc tế và hội nhập.

- Hình thành, phát triển các tổ chức, dịch vụ hỗ trợ kết nối giao thương kinh tế làm tiền đề cho việc xây dựng trung tâm kết nối giao thương kinh tế:

+ Nghiên cứu triển khai xây dựng một số loại hình tổ chức tài chính khu vực và quốc tế tại Lào Cai.

+ Xây dựng một số khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp gắn với các dịch vụ đặc thù tại thị xã Sa Pa, thành phố Lào Cai và các huyện Bắc Hà, Bát Xát;

+ Nghiên cứu đề xuất xây dựng trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp cấp vùng tại Lào Cai.

+ Tiếp tục phát triển Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai hoạt động theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và được tích hợp, chia sẻ, kết nối với Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

- Hợp tác quốc tế và liên kết vùng:

+ Hằng năm nghiên cứu tổ chức các sự kiện, diễn đàn quy mô vùng, khu vực và quốc tế tại tỉnh Lào Cai.

+ Nghiên cứu và đề xuất xây dựng một số cơ chế đặc thù để tích hợp vào cơ chế, chính sách đặc thù cho các địa phương trong vùng trung du và miền núi Bắc Bộ theo tinh thần Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị.

c) Tầm nhìn đến năm 2050

Lào Cai là tỉnh phát triển của cả nước, cực tăng trưởng của vùng trung du và miền núi Bắc Bộ; trung tâm kết nối giao thương kinh tế quan trọng giữa Việt Nam, ASEAN với Trung Quốc, có hệ thống kết cấu hạ tầng phát triển đồng bộ, hiện đại; đảm bảo quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Phát triển nhanh kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đặc biệt là kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, kết nối các vùng, miền, các cực tăng trưởng trong và ngoài tỉnh

Xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại và bền vững, kết nối các vùng, miền, các cực tăng trưởng trên toàn quốc trong từng giai đoạn. Tích cực huy động mọi nguồn lực trong và ngoài nước để đầu tư cho các công trình trọng điểm, cấp bách có sức lan tỏa và tạo đột phá phát triển cho vùng trung du và miền núi Bắc Bộ.

a) Kết cấu hạ tầng giao thông:

Xây dựng hệ thống giao thông vận tải đồng bộ, hiện đại, tạo thành mạng lưới giao thông hợp lý, kết nối thuận lợi trong và ngoài tỉnh.

- Đường bộ: Xây dựng các tuyến cao tốc, quốc lộ theo Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Cải tạo, nâng cấp, xây dựng theo quy hoạch các tuyến đường tỉnh; các tuyến đường kết nối đến Cảng hàng không Sa Pa, khu kinh tế, khu du lịch, các khu vực có tiềm năng phát triển; các tuyến đường kết nối ga đường sắt đến các cảng cạn, cảng đường thủy nội địa, đường cao tốc, các tuyến đường trục chính của tỉnh để tạo kết nối liên hoàn và đồng bộ giữa các phương thức vận tải.

- Đường sắt: Hoàn thành đoạn nối ray đường sắt khổ lòng 1000mm và 1.435mm giữa ga Lào Cai (tỉnh Lào Cai, Việt Nam) với ga Hà Khẩu Bắc (tỉnh Vân Nam, Trung Quốc); đầu tư xây dựng tuyến đường sắt khổ tiêu chuẩn 1.435 mm Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, phấn đấu khởi công trong năm 2025, hoàn thành trước năm 2030.

- Đường hàng không: Hoàn thành và đưa vào khai thác Cảng hàng không Sa Pa đạt tiêu chuẩn cảng hàng không cấp 4C, công suất 3,0 triệu hành khách/năm

trước năm 2030. Giai đoạn đến năm 2050, đạt công suất tối thiểu 5,0 triệu hành khách/năm, nghiên cứu nâng cấp thành Cảng hàng không quốc tế.

- Đường thủy: Nghiên cứu đề xuất đầu tư và lựa chọn hình thức đầu tư phù hợp đối với tuyến giao thông thủy nội địa từ Yên Bái đến ngã ba Nậm Thi thuộc hành lang vận tải thủy Hà Nội - Việt Trì - Lào Cai; cụm cảng hàng hóa thuộc địa bàn Lào Cai trên sông Hồng; xây dựng Cảng Cận Phố Mới tại vị trí thông quan nội địa Lào Cai, Cảng cận Kim Thành - Bản Vược, Cảng cận gắn với Cảng hàng không Sa Pa và cảng khác theo nhu cầu thực tế.

b) Kết cấu hạ tầng thương mại:

Xây dựng kết cấu hạ tầng thương mại biên giới; chợ đầu mối bán buôn tại khu vực sản xuất hàng hoá tập trung, quy mô lớn và có vị trí giao thông thuận lợi; xây dựng siêu thị tổng hợp tại thành phố Lào Cai, thị xã Sa Pa, trung tâm thị trấn, thị tứ; nâng cấp mở rộng các chợ tại trung tâm các huyện, thị xã, thành phố hoặc xây mới thành chợ hạng I; xây dựng siêu thị tại các huyện Bảo Yên, Bảo Thắng, Bắc Hà, Si Ma Cai, Văn Bàn, Bát Xát, Mường Khương.

Thu hút đầu tư phát triển hệ thống kho, khu logistics tại khu kinh tế, khu công nghiệp và tại các huyện, thị xã, thành phố theo quy hoạch; trong đó: 01 Trung tâm logistics đạt tiêu chuẩn hạng II tại khu Kim Thành - Bản Vược; 06 dự án logistics tại thành phố Lào Cai, thị xã Sa Pa, các huyện Bảo Thắng, Văn Bàn, Mường Khương. Tiếp tục tập trung đầu tư mở rộng các trung tâm logistics trên và xây dựng mới các dự án trung tâm logistics khác tại các địa điểm có tiềm năng giai đoạn đến năm 2035; thu hút đầu tư, xây dựng, mở rộng, hiện đại hoá các kho, tổng kho tập kết, trung chuyển hàng hoá tạo điều kiện thuận lợi cho thương mại và thương mại điện tử xuyên biên giới phát triển. Xây dựng mới Trung tâm Hội chợ triển lãm theo quy hoạch.

c) Khu công nghiệp, cụm công nghiệp:

Xây dựng mới khu công nghiệp Võ Lao; khu công nghiệp Cốc Mỳ - Trinh Tường; khu công nghiệp Bản Qua (trong Khu kinh tế cửa khẩu); khu công nghiệp Cam Cạn. Xây dựng tối thiểu 01 cụm công nghiệp được đầu tư hạ tầng kỹ thuật đồng bộ tại mỗi huyện, thị xã, thành phố.

d) Kết cấu hạ tầng thông tin, truyền thông:

Đầu tư xây dựng, phát triển hạ tầng mạng viễn thông thế hệ mới, mở rộng vùng phục vụ mạng di động, cáp quang tốc độ cao, đảm bảo độ tin cậy của hệ thống, tạo nền tảng cho chuyển đổi số, thương mại điện tử và các phương thức giao dịch, thanh toán điện tử phát triển trên không gian mạng. Phát triển các loại hình dịch vụ chữ ký số, chứng thực số, các phương thức giao dịch, thanh toán trên không gian mạng thuận tiện với người dân, đối tượng kinh doanh sử dụng trên các thiết bị di động.

Phát triển, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Xây dựng, kết nối cơ sở hạ tầng số các cơ quan quản lý, đảm bảo năng lực quản lý nhà nước đối với thương mại điện tử và các

hoạt động kinh tế trên không gian mạng. Nghiên cứu đồng bộ hạ tầng kiểm soát liên ngành đối với hình thức vận chuyển hàng hóa (container) qua biên giới bằng đường ray đơn.

Phát triển hệ thống trung tâm xử lý, giám sát an toàn thông tin (SOC) của tỉnh và thực hiện các giải pháp nâng cao an toàn thông tin, an ninh mạng theo cấp độ, kết nối với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia.

2. Phát triển Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai trở thành động lực phát triển của vùng trung du và miền núi Bắc Bộ

- Xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai trở thành khu kinh tế đa ngành, điểm đột phá, cực phát triển, trung tâm thương mại, logistics, tài chính, du lịch và sản xuất công nghiệp của Lào Cai và các tỉnh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ, trở thành một trong những trung tâm giao thương của khu vực ASEAN và vùng Tây Nam - Trung Quốc, với trọng tâm là xây dựng và triển khai thực hiện Đề án thí điểm xây dựng mô hình mới về Khu hợp tác kinh tế qua biên giới trong Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai.

- Phát triển Khu kinh tế cửa khẩu theo hướng kết hợp mọi cơ hội phát triển, hợp tác trong và ngoài nước; nâng cấp các lối mở, cửa khẩu phụ trở thành cửa khẩu quốc gia, quốc tế theo quy hoạch; thu hút đầu tư xây dựng các khu công nghiệp, trung tâm logistics, kho hàng theo tiêu chuẩn quốc tế phục vụ hoạt động sản xuất gia công, chế biến, chế tạo và xuất nhập khẩu; phát triển các loại hình dịch vụ bao gồm: dịch vụ logistics, giám định hàng hóa, bảo hiểm, ngân hàng, viễn thông, hỗ trợ thâm nhập thị trường,...

- Thu hút, mời gọi các doanh nghiệp trong và ngoài nước, đặc biệt là các các doanh nghiệp Trung Quốc và ASEAN đầu tư vào khu Kinh tế cửa khẩu, khu hợp tác kinh tế qua biên giới, tham gia vào chuỗi giá trị hàng hoá của khu vực, đẩy mạnh xuất khẩu hàng chế biến, chế tạo và phát triển các dịch vụ cửa khẩu; xây dựng hệ thống đường ray đơn vận chuyển container qua biên giới tại cửa khẩu Kim Thành và hạ tầng phục vụ vận chuyển hàng hóa bằng container làm tăng khả năng thông quan hàng hóa tại khu cửa khẩu Kim Thành và cửa khẩu quốc tế Bản Vược.

- Xây dựng mô hình cửa khẩu thông minh giữa Ủy ban Nhân dân tỉnh Lào Cai (Việt Nam) và Chính quyền nhân dân tỉnh Vân Nam (Trung Quốc).

- Tăng cường trao đổi, phối hợp chia sẻ thông tin liên quan các chính sách về phát triển cơ sở hạ tầng, hệ thống hạ tầng giao thông và thương mại ở các cặp cửa khẩu biên giới, tạo nên sự tương đồng, đối xứng giữa hai bên nhằm khai thác và phát huy tối đa hiệu quả của hệ thống cơ sở hạ tầng, giao thông kết nối khu vực cửa khẩu.

3. Xây dựng tỉnh Lào Cai thành trung tâm dịch vụ tài chính, du lịch và thương mại, tổ chức sự kiện của khu vực và quốc tế

- Phát triển về tài chính, ngân hàng, bảo hiểm:

Phát triển hệ thống tài chính, ngân hàng theo hướng đa dạng hoá các loại hình dịch vụ: Kiểm toán, bảo hiểm, cho thuê tài chính, tư vấn tài chính, huy động vốn qua thị trường chứng khoán, giao dịch bất động sản quy mô vùng; từng bước xây dựng một số loại hình tổ chức tài chính khu vực và quốc tế tại Lào Cai, tạo đột phá cho sự phát triển và hoàn thiện thị trường tài chính, tín dụng; hiện đại hoá cơ sở vật chất nâng cao chất lượng cung cấp các dịch vụ.

Thu hút các ngân hàng lớn trong và ngoài nước, công ty tài chính, bảo hiểm, các công ty chứng khoán thành lập các chi nhánh tại tỉnh. Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi minh bạch làm cơ sở hình thành thị trường tài chính đầy đủ, từng bước đáp ứng nhu cầu vốn cho các hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng của tổ chức, cá nhân trong vùng.

- Phát triển về thương mại, tổ chức sự kiện:

Xây dựng thành phố Lào Cai trở thành một trong những trung tâm thương mại của vùng trung du miền núi Bắc Bộ với chức năng là đầu mối xuất, nhập khẩu, tập kết, trung chuyển, phân phối, vận chuyển hàng hóa và dịch vụ; là trung tâm xúc tiến, giao dịch thương mại.

Phát triển các hình thức tổ chức kinh doanh theo dạng chuỗi, thương mại điện tử; nâng cấp, cải tạo các loại hình thương mại, dịch vụ truyền thống như chợ du lịch, chợ đêm...; hỗ trợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp thương mại thành lập doanh nghiệp, hoạt động kinh doanh, đổi mới công nghệ kỹ thuật, mở rộng thị trường, chuyển đổi cơ sở kinh doanh hộ gia đình thành doanh nghiệp thương mại nhỏ và vừa.

Hỗ trợ tổ chức các hội nghị kết nối thương nhân xuất nhập khẩu các mặt hàng lợi thế của Việt Nam, Trung Quốc và các nước ASEAN qua các cửa khẩu biên giới; hằng năm nghiên cứu tổ chức các sự kiện, diễn đàn, triển lãm mang tầm khu vực và quốc tế tại tỉnh Lào Cai, nhằm phát triển các mối liên kết dọc sông Hồng (hợp tác kinh tế, văn hóa, du lịch) và các mối liên kết tuyến hành lang kinh tế Côn Minh - Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh, Hợp tác kinh tế tiểu vùng Mê Công mở rộng (GMS)... trên cơ sở phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh của tỉnh và của vùng.

Thực hiện tốt công tác thông tin, nghiên cứu thị trường, xây dựng và bảo vệ thương hiệu; tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm, xâm phạm quyền lợi người tiêu dùng, tạo môi trường kinh doanh hấp dẫn, thu hút các nhà đầu tư, tập đoàn hàng đầu thế giới và Việt Nam về lĩnh vực thương mại.

- Phát triển du lịch:

Phát triển du lịch gắn với tiềm năng, lợi thế của tỉnh trong mối quan hệ với vùng cũng như quốc gia và quốc tế; phấn đấu trở thành điểm đến hấp dẫn, thân thiện và an toàn; là một trong những trung tâm lưu trú và phân phối khách du lịch của vùng trung du và miền núi Bắc Bộ, hành lang du lịch Đông - Tây phía Bắc kết nối Trung Quốc (Vân Nam) với các điểm đến du lịch dọc hành lang kinh tế

Lào Cai - Hà Nội – Hải Phòng qua cửa khẩu quốc tế Lào Cai. Tập trung kết cấu hạ tầng giao thông liên tỉnh, liên vùng, tăng cường liên kết phát triển du lịch theo các cụm: Lai Châu - Lào Cai - Hà Giang, Lào Cai - Phú Thọ - Yên Bái. Phát triển du lịch Lào Cai trở thành điểm đến du lịch chất lượng cao, đặc biệt là du lịch trải nghiệm thiên nhiên, thể thao mạo hiểm, nghỉ dưỡng và du lịch văn hóa dân tộc vùng núi hàng đầu (trong tâm trí du khách) khi du khách có kế hoạch lựa chọn một quốc gia ở khu vực Đông Nam Á.

Phát triển Khu du lịch quốc gia Sa Pa mang tầm quốc tế; xây dựng Y Tý (Bát Xát), Bắc Hà trở thành khu du lịch đặc sắc hướng tới trở thành khu du lịch quốc gia; phát triển khu vực Bảo Hà (Bảo Yên) - Tân An (Văn Bàn) trở thành trung tâm du lịch văn hóa tín ngưỡng cấp vùng và quốc gia. Ưu tiên đầu tư, khai thác, phát triển tài nguyên du lịch tự nhiên và tài nguyên du lịch văn hóa trên địa bàn tỉnh; khai thác hiệu quả vai trò cầu nối, liên kết phát triển du lịch trong nước và quốc tế.

Đẩy nhanh ứng dụng công nghệ số trong lĩnh vực du lịch, phát triển đồng bộ hệ sinh thái du lịch thông minh gắn với các mô hình đô thị thông minh; kết hợp phát triển du lịch với thương mại hàng hóa là đặc sản có chỉ dẫn địa lý của tỉnh; kết hợp phát triển du lịch với nghỉ dưỡng, chữa bệnh; phát triển du lịch nông thôn gắn với phát huy tiềm năng, lợi thế về nông nghiệp, làng nghề, văn hóa và môi trường sinh thái, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng tích hợp đa giá trị, bao trùm và phát triển bền vững.

4. Danh mục một số nhiệm vụ, đề án ưu tiên

Để sớm đạt được mục tiêu trở thành trở thành Trung tâm kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam - Trung Quốc, cần huy động và tập trung các nguồn lực đầu tư vào một số công trình trọng điểm trên các lĩnh vực: Giao thông, kinh tế, du lịch, văn hóa - thể thao, tài chính - ngân hàng; Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai và các bộ, cơ quan liên quan khẩn trương triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, đề án ưu tiên (*Chi tiết tại phụ lục kèm theo*).

IV. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Huy động các nguồn lực đầu tư

- Xây dựng và ban hành danh mục các chương trình dự án ưu tiên đầu tư, tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, bao gồm các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và các dự án mời gọi đầu tư, trên cơ sở đó đẩy mạnh công tác quảng bá, giới thiệu, xúc tiến đầu tư nhằm thu hút vốn đầu tư từ các khu vực kinh tế.

- Ưu tiên bố trí nguồn vốn trung ương cho các dự án trọng điểm, mang tính kết nối, đẩy mạnh hoạt động giao thương kinh tế giữa Lào Cai với các tỉnh trong vùng trung du và miền núi Bắc Bộ và giữa Việt Nam với tỉnh Vân Nam - Trung Quốc; huy động nguồn lực, thu hút đầu tư các hạ tầng kết nối tạo động lực phát triển cho tỉnh.

- Huy động, kết hợp sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước và vốn ngoài ngân sách nhà nước thông qua các loại hình hợp tác, liên doanh, liên kết giữa các tổ chức kinh tế; đa dạng hóa hình thức đầu tư, huy động vốn từ khu vực doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp FDI, nguồn vốn ODA và nguồn vốn đầu tư khác cho phát triển.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho sự hình thành và phát triển các thị trường vốn; thu hút ngân hàng, tổ chức tài chính lớn đến hoạt động, kinh doanh; củng cố hệ thống quỹ tín dụng để tăng khả năng huy động vốn trong và ngoài tỉnh.

2. Nâng cao chất lượng và thu hút nguồn nhân lực

- Hoàn thiện chính sách đãi ngộ và thu hút, sử dụng nhân lực có trình độ cao, chính sách về thu hút lao động ngoài tỉnh, tạo ra thị trường lao động đáp ứng yêu cầu của nhà đầu tư (công tác quy hoạch, đất đai, nhà ở xã hội); xây dựng chính sách định cư cho gia đình để cán bộ, chuyên gia làm việc, học tập và sinh sống tại Lào Cai.

- Xây dựng và ban hành cơ chế hỗ trợ đào tạo sau đại học cho cán bộ công chức, viên chức của tỉnh; khuyến khích học sinh giỏi, cán bộ đào tạo chuyên sâu các trường chất lượng ở nước ngoài, tài năng trẻ công nghệ mới làm việc tại Lào Cai và các tỉnh khác trong vùng; rà soát và ban hành các chính sách của tỉnh về ưu tiên đào tạo nguồn nhân lực là người dân tộc thiểu số.

- Khuyến khích các doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề cho lực lượng lao động trong và ngoài doanh nghiệp; đẩy mạnh các hình thức liên kết đào tạo để mở rộng quy mô, hình thức và ngành nghề đào tạo; chú trọng đào tạo lực lượng công nhân lành nghề và cán bộ quản lý có trình độ cao.

- Tăng cường hợp tác, liên kết với các cơ sở đào tạo có uy tín trong và ngoài nước; đẩy mạnh chương trình hợp tác về đào tạo, nghiên cứu với các trường, trung tâm có uy tín quốc tế; tạo điều kiện tham quan, học tập, giao lưu với các cơ sở đào tạo nước ngoài đáp ứng yêu cầu hội nhập.

- Thực hiện tốt công tác thông tin và dự báo về nhu cầu nhân lực theo từng ngành nghề, lĩnh vực, trình độ, từng giai đoạn để đào tạo, chuẩn bị nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp, nhà đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế.

3. Nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ

- Phát huy hiệu quả hoạt động của tổ chức khoa học, công nghệ trên địa bàn tỉnh; thực hiện cơ cấu lại toàn diện hệ thống các cơ sở nghiên cứu khoa học và công nghệ công lập trực thuộc theo hướng nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động và mức độ tự chủ. Nghiên cứu đề xuất xây dựng trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia tại tỉnh Lào Cai nhằm khai thác các nguồn lực cho đổi mới sáng tạo, phù hợp với nhu cầu, tiềm năng, lợi thế của địa phương và vùng.

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu và ứng dụng, phát triển công nghệ, chuyển giao công nghệ và hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi số; phát triển các sản phẩm công nghiệp thông minh và mô hình kinh doanh dựa vào dữ liệu lớn; khuyến khích hợp tác giữa doanh nghiệp với các tổ chức nghiên cứu khoa học và đổi mới công nghệ, hình thành phát triển thị trường khoa học và công nghệ; hình thành các nhóm nghiên cứu linh hoạt, các hình thức liên kết đa dạng có sự tham gia của doanh nghiệp trong việc thực hiện hoạt động nghiên cứu phát triển và đổi mới công nghệ và thúc đẩy chuyển giao công nghệ phục vụ doanh nghiệp.

4. Phát triển hợp tác trong và ngoài nước

- Xây dựng hành lang phát triển kinh tế - đô thị và mạng lưới kết cấu hạ tầng, tập trung vào hạ tầng giao thông đường bộ, đường sắt theo trục dọc sông Hồng, đường cao tốc qua địa bàn các tỉnh Lào Cai, Yên Bái, Thái Nguyên, Bắc Giang, Phú Thọ; xây dựng, kết nối các cụm công nghiệp, cụm công nghiệp - nông nghiệp - dịch vụ tổng hợp theo chuỗi giá trị và theo các tuyến hành lang kinh tế.

- Kêu gọi các doanh nghiệp lớn tham gia đầu tư hình thành các cụm liên kết ngành và khu liên hợp công nghiệp - đô thị - dịch vụ theo tuyến hành lang kinh tế Côn Minh - Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh; mở rộng các lĩnh vực kết nối giữa các địa phương và doanh nghiệp trong vùng; xác định, phân chia các lĩnh vực ưu tiên phát triển phụ thuộc vào tiềm năng và lợi thế phát triển của từng tỉnh, tránh xảy ra xung đột lợi ích giữa các tỉnh trong vùng.

- Tổ chức các sự kiện thường niên mang tầm khu vực và quốc tế; tổ chức các diễn đàn trao đổi hợp tác kinh tế, văn hóa, du lịch và trong hợp tác phát triển một số lĩnh vực mới như: phát triển kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh, các mô hình chuyển đổi số doanh nghiệp thành công, thúc đẩy phát triển kinh tế số góp phần bảo đảm chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI) và tăng tỷ trọng kinh tế số trong GRDP các tỉnh trong vùng.

- Tăng cường trao đổi, đàm phán với phía Trung Quốc để đẩy mạnh kết nối liên thông, bao gồm: Hợp tác xây dựng và vận hành cửa khẩu thông minh áp dụng định vị vệ tinh và công nghệ mới, ứng dụng thiết bị vận chuyển hàng hóa, thiết bị điện tử phục vụ xuất nhập khẩu, trao đổi thông tin logistics xuyên biên giới vào quá trình giao, nhận hàng hóa xuất, nhập khẩu để nâng cao năng lực, hiệu suất thông quan tại các cửa khẩu; thúc đẩy công tác mở các cặp cửa khẩu song phương (hoặc điểm thông quan của cửa khẩu quốc tế); chủ động phối hợp để đẩy mạnh kết nối, giải quyết, tháo gỡ các khó khăn để thúc đẩy giao thương, xuất nhập khẩu hàng hóa. Đề xuất với phía Trung Quốc xây dựng Trung tâm kiểm định chất lượng hàng hóa xuất khẩu cấp quốc gia tại khu vực cửa khẩu Hà Khẩu theo các quy định, yêu cầu kiểm hóa của Trung Quốc đối với hàng hóa xuất khẩu từ Lào Cai.

- Tăng cường các hoạt động quảng bá, xúc tiến đầu tư tại thị trường các nước ASEAN để thu hút các doanh nghiệp đầu tư tại Lào Cai; xây dựng cơ chế cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp ASEAN về các dự án, chương trình phát triển xây dựng trung tâm giao thương kinh tế của Lào Cai.

5. Cải cách hành chính và hoàn thiện môi trường kinh doanh

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng đơn giản hoá và thuận lợi hoá về thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp, trên cơ sở đặt mục tiêu nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý Nhà nước; tập trung xây dựng, triển khai Chính phủ điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, đảm bảo tuân thủ khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam.

- Chủ động, tích cực thực hiện các giải pháp khuyến khích, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử trong quá trình đăng ký thành lập và hoạt động kinh doanh.

- Phân công, phân cấp và phối hợp quản lý nhà nước; phân cấp mạnh mẽ quyền và trách nhiệm của chính quyền địa phương phù hợp với định hướng phát triển kinh tế của tỉnh và vùng.

- Hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong tỉnh; tạo lập môi trường kinh doanh lành mạnh, đảm bảo cạnh tranh, tạo điều kiện cho doanh nghiệp và thị trường phát triển; tạo môi trường thông tin thân thiện có thể sử dụng bằng nhiều ngôn ngữ, tăng cường cung cấp thông tin qua mạng xã hội, cổng thông tin thị trường, cung cấp lưu trữ thông tin hỗ trợ qua điện toán đám mây, định hướng phát triển cho doanh nghiệp...

- Tạo các điều kiện cho doanh nghiệp khởi nghiệp, sáng tạo phát triển kinh tế, từng bước bắt kịp với trình độ phát triển công nghệ thông tin trên thế giới; thực hiện tốt các quy định pháp luật về bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư; hỗ trợ nhà đầu tư, doanh nghiệp trong đăng ký quyền sở hữu trí tuệ. Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát, xử lý các hành vi gian lận thương mại, tài chính, vi phạm pháp luật kinh tế, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh lành mạnh, thuận lợi.

- Đẩy mạnh đầu tư phát triển công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai; đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính, gắn với số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, tăng năng suất lao động, góp phần hình thành công dân số, doanh nghiệp số trong xây dựng Chính quyền số, Chính phủ số, nền kinh tế số, xã hội số. Bảo đảm 100% thủ tục hành chính của địa phương có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến (một phần và toàn trình); phấn đấu đến năm 2025 hoàn thành việc tích hợp, cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

6. Giữ vững ổn định chính trị, an ninh, quốc phòng

Tiếp tục thực hiện tốt Luật Quốc phòng số 22/2018/QH14 và Chiến lược Quốc phòng, Chiến lược Quân sự, Chiến lược bảo vệ biên giới Quốc gia, Chiến lược an ninh mạng, Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng; Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 22 tháng 9 năm 2008 của Bộ Chính trị (khoá X) về xây dựng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc; Nghị

quyết số 11- NQ/TW ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (khoản 5, Mục II); Nghị định số 164/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ về kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng; Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 22 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về Khu vực phòng thủ và các nghị quyết, chỉ thị về công tác quốc phòng, quân sự địa phương. Xây dựng lực lượng vũ trang tỉnh vững mạnh, đấu tranh làm thất bại âm mưu diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế (đặc biệt là phát triển cơ sở hạ tầng) với đảm bảo quốc phòng - an ninh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, xử lý tội phạm; giải quyết các điểm mâu thuẫn, tranh chấp, khiếu kiện phức tạp đông người; các vấn đề an ninh trật tự tại các địa bàn trọng điểm về công nghiệp... không để phát sinh thành điểm nóng, đảm bảo giữ vững ổn định chính trị, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ đề xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai và của các bộ, cơ quan liên quan tổng hợp, phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan liên quan trình cấp có thẩm quyền xem xét, cân đối vốn đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 để bố trí cho các công trình, dự án nhằm mục tiêu xây dựng Lào Cai trở thành Trung tâm kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam - Trung Quốc; chủ trì, đề xuất xây dựng một số cơ chế, chính sách đặc thù cho các địa phương trong vùng trung du và miền núi phía Bắc, trong đó có một số cơ chế đặc thù hỗ trợ xây dựng tỉnh Lào Cai trở thành Trung tâm kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam - Trung Quốc, hoàn thành trong năm 2025.

2. Bộ Công Thương phối hợp với các bộ, cơ quan có liên quan hướng dẫn tỉnh Lào Cai xây dựng, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định và triển khai thực hiện Đề án thí điểm xây dựng mô hình mới về Khu hợp tác kinh tế qua biên giới tại khu Kinh tế cửa khẩu tỉnh Lào Cai.

3. Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai sớm tổ chức đầu tư xây dựng các tuyến đường cao tốc, quốc lộ, đường sắt, hệ thống cảng cạn, hạ tầng đường thủy nội địa theo quy hoạch và các cầu kết nối qua biên giới với Trung Quốc phù hợp với quy hoạch và mục tiêu của Kế hoạch.

4. Các Bộ: Ngoại giao, Tài chính, Giao thông vận tải, Quốc phòng, Công an, Công Thương, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn tỉnh Lào Cai xây dựng, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định và triển khai thực hiện Đề án xây dựng cửa khẩu thông minh tại cửa khẩu quốc tế đường bộ Lào Cai.

5. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn, hỗ trợ Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai trong việc xây dựng và hình thành trung tâm tổ chức sự kiện mang tầm khu vực và quốc tế; phát triển Khu du lịch quốc gia Sa Pa và định hướng phát triển du lịch của tỉnh Lào Cai đã được xác định trong các quy hoạch có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6. Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan hướng dẫn Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai và trình Chính phủ quyết định việc mở/nâng cấp cửa khẩu, theo Quyết định số 1199/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch cửa khẩu biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các thỏa thuận song phương giữa Việt Nam và Trung Quốc.

7. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan và các ngân hàng thương mại hỗ trợ, hướng dẫn Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai nghiên cứu và xây dựng một số loại hình tổ chức tài chính khu vực và quốc tế tại Lào Cai.

8. Bộ Khoa học và Công nghệ hỗ trợ, hướng dẫn Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai trong việc kết nối chuyên gia, huy động nguồn lực khoa học và công nghệ trong nước, quốc tế, phù hợp với nhu cầu, tiềm năng, lợi thế của địa phương và vùng.

9. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai cụ thể hóa Kế hoạch này bằng các chương trình, dự án đầu tư phát triển theo tinh thần Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 96/NQ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị.

10. Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai:

- Nghiên cứu cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch; rà soát các hạng mục, công trình đầu tư trong các chương trình, kế hoạch, quy hoạch tỉnh đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực, thứ tự ưu tiên nhằm triển khai Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện phải thường xuyên cập nhật thông tin và kịp thời báo cáo với cấp có thẩm quyền quyết định bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch nếu thấy cần thiết.

- Việc chấp thuận hoặc quyết định chủ trương đầu tư và triển khai các dự án được xác định trong Kế hoạch này phải phù hợp với các quy hoạch có liên quan; phải bảo đảm thực hiện đầy đủ, đúng quy trình, thủ tục, thẩm quyền và các quy định pháp luật có liên quan.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Kế hoạch trước ngày 30 tháng 9 hằng năm; theo dõi, kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình và xử lý kịp thời khó khăn, vướng mắc, không để xảy ra tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong quá trình thực hiện Kế hoạch./.

PHỤ LỤC

Một số nhiệm vụ, đề án ưu tiên để triển khai xây dựng Lào Cai trở thành Trung tâm kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam - Trung Quốc

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTg ngày ... tháng ... năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Nhiệm vụ, đề án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình	Cấp trình
1	Cân đối vốn đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 để bố trí cho các công trình, dự án nhằm mục tiêu xây dựng Lào Cai trở thành Trung tâm kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam - Trung Quốc	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các Bộ: Tài chính, Giao thông vận tải; UBND tỉnh Lào Cai và các cơ quan liên quan	2025	Cấp có thẩm quyền theo quy định
2	Đề án thí điểm xây dựng mô hình mới về Khu hợp tác kinh tế qua biên giới tại cửa khẩu quốc tế đường bộ Lào Cai	UBND tỉnh Lào Cai	Các Bộ: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Ngoại giao và các cơ quan liên quan	2025	Cấp có thẩm quyền theo quy định
3	Đề án xây dựng cửa khẩu thông minh tại cửa khẩu đường bộ Kim Thành II và xã Bản Vược, huyện Bát Xát	UBND tỉnh Lào Cai	Các Bộ: Ngoại giao, Tài chính, Quốc phòng, Công an, Công Thương và các cơ quan liên quan	2025	Cấp có thẩm quyền theo quy định